

Trong mấy năm gần đây chúng ta đã từng bước kiểm chế lạm phát và đạt được mức tăng trưởng kinh tế tương đối khá. Đó là thắng lợi của sự chuyển đổi từ cơ chế bao cấp sang cơ chế kinh tế thị trường. Đó cũng là một trong những thành công của quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường.

Nhưng, tình hình kinh tế trong 6 tháng đầu năm nay đang nổi lên một số vấn đề đặt ra đối với quản lý nhà nước tầm vĩ mô. Một trong những vấn đề đó là: phải kiểm chế lạm phát ở mức 15% trong năm 1995. Mục tiêu này đang đặt ra nhiều vấn đề gay gắt đối với quản lý nhà nước.

Trong 6 tháng đầu năm 1995, chỉ số giá cả hàng hóa và dịch vụ trong cả nước đã tăng lên 11,5% (so với 12.1994) vượt quá mục tiêu kiểm chế lạm phát trong năm 1995 đã đề ra (10%) và chủ trương kiểm chế lạm phát ở mức 15% từ nay đến cuối năm, mặc dù vẫn có tính khả thi nhưng không phải là việc dễ dàng, vì chỉ riêng tháng 6.1995 chỉ số giá cả đã tăng 1% (so với 5.1995).

Qua phân tích tình hình kinh tế 6 tháng đầu năm 1995, ta thấy một số vấn đề đáng lưu ý sau đây:

- Theo đánh giá của chính phủ, trong 6 tháng đầu năm 1995 sản xuất công - nông nghiệp tiếp tục có chuyển biến tốt, kinh tế đối ngoại vẫn trên đà phát triển, giáo dục, văn hóa, y tế có nhiều cố gắng và phát triển; GDP tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước.

Nhưng nếu xét theo góc độ kiểm chế lạm phát thì chỉ số giá cả hàng hóa và dịch vụ trong 6 tháng đầu năm 1995 cho thấy:

- Chỉ số chung của giá cả hàng hóa và dịch vụ tháng 6.1995 tăng 19,5% so với 6.1994, tăng 11,4% so với 12.1994, trong đó riêng chỉ số giá cả hàng hóa (không tính dịch vụ) tăng 20,7% (so với 6.1994). Chỉ số giá cả dịch vụ cũng tăng, nhưng thấp hơn nhiều so với giá cả hàng hóa (tăng 12,1%, trong khi giá cả hàng hóa tăng 20,7%).

- Giá vàng và tỷ giá đôla (so với đồng VN) nói chung ổn định và có chiều hướng giảm sút ít (chỉ số giá tháng 12.1995 không tăng so với 6.1994, giảm 0,1% so với 12.1994, giảm 0,7% so với 5.1995, giá đồng đôla 6.1995 tăng 1,1% so với 6.1994, tăng 0,3% so với 12.1994, không tăng so với 5.1995). Có thể nói, đây là cố gắng đáng khích lệ của ngành ngân hàng trong công tác điều hành, bình ổn giá vàng và tỷ giá đôla.

- Như vậy, tình trạng lạm phát tăng lên thể hiện rõ nét nhất ở chỉ số giá cả hàng hóa và cũng không phải nhất loạt ở tất cả các nhóm hàng hóa mà chỉ tập trung vào 2 nhóm



KIỂM CHẾ LẠM PHÁT VÀ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

TẦM VĨ MÔ

PTS. PHẠM MINH TRÍ

hàng hóa cụ thể là: lương thực (gạo) và vật liệu xây dựng (xi măng).

- Giá lương thực tháng 6.1995 tăng 40% so với 6.1994 tăng 16,3% so với 12.1994.

- Giá vật liệu xây dựng (chủ yếu xi măng) 6.1995 tăng 21,7% so với 6.1994, tăng 18,1% so với 12.1994.

Rất đúng như chính phủ đã chỉ rõ, biến động và đột biến giá gạo và xi măng (nhất là xi măng) đã thể hiện rõ nét những thiếu sót của quản lý nhà nước trong điều hành bình ổn giá cả. Giá gạo tăng lên trong khi ở các tỉnh phía Nam và trên bình diện cả nước được mùa. Đó là điều nghịch lý mà nguyên nhân phần lớn là do tình trạng thu gom, buôn lậu gạo đưa qua biên giới phía Bắc đã đẩy giá gạo tăng lên không bình thường.

Còn việc tăng giá xi măng trong cơn sốt vừa qua như mọi người đều rõ, đó chính là do những thiếu sót trong chỉ đạo, điều hành của ngành xi măng (chủ yếu là Tổng công ty xi măng) ở các khâu bán buôn, bán lẻ, tăng giá ngay trong cơn sốt v.v... gần giống như hiện tượng: "lửa cháy lại còn đổ dầu thêm", phát sinh nhiều hiện tượng tiêu cực, đầu cơ đã gây tác động tiêu cực rất lớn đối với kinh tế - xã hội nói chung và đã tác động trực tiếp, mạnh đối với lạm phát trong các tháng đầu năm.

Như vậy, tình trạng lạm phát đã tăng lên trong các tháng vừa qua chủ yếu do những nguyên nhân từ công

tác điều hành bình ổn giá cả, để xảy ra cái gọi là "cơn sốt" và để diễn ra hết cơn sốt này đến cơn sốt khác, tạo nên những đột biến về giá cả trên thị trường, kéo theo nhiều hậu quả tiêu cực mà nếu ta biết phân tích, rút kinh nghiệm một cách nghiêm túc sau mỗi "cơn sốt" thì có thể tránh được, hoặc ít ra cũng hạn chế được phần nào hậu quả tiêu cực của nó. Kinh nghiệm của các nước có mô hình kinh tế thị trường thành công cho thấy: điều hành bình ổn giá cả, "bàn tay" của nhà nước trong việc bình ổn giá cả là một trong những mặt quan trọng của quản lý nhà nước tầm vĩ mô. Kiểm chế lạm phát thành công hay không, đương nhiên phụ thuộc vào nhiều giải pháp trên nhiều mặt (chính sách tài chính, tiền tệ tín dụng, t. u chi ngân sách quốc gia, dự trữ quốc gia v.v...), nhưng có khi, có lúc phụ thuộc vào công tác điều hành bình ổn giá cả, vì nếu chúng ta cứ để xảy ra hết cơn sốt này đến cơn sốt khác, gây nên những đột biến giá cả đến "chóng mặt" cả nhà nước lẫn người tiêu dùng như cơn sốt xi măng và giá xi măng trong thời gian vừa qua thì không thể nói đến kiểm chế lạm phát, vì cũng như trong dân gian có câu "đốn củi 3 năm, thiêu một giờ".

Vì vậy, điều đáng nói trước tiên về biến động giá cả, lạm phát tăng lên trong các tháng vừa qua chính là những vấn đề thuộc về quản lý nhà nước tầm vĩ mô như đã nêu trên.